

VIETNAM NATIONAL COAL - MINERAL INDUSTRIES HOLDING CORPORATION LIMITED
VINACOMIN-NORTHERN COAL TRADING JOINT STOCK COMPANY
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THAN MIỀN BẮC - VINACOMIN

PRE-QUALIFICATION DOCUMENTS
HỒ SƠ MỜI SƠ TUYỂN

Procuring entity: <i>Bên mời thầu:</i>	Vinacomin - Northern Coal Trading Joint Stock Company <i>Công ty Cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc - Vinacomin</i>
Name of the Pre-Qualification Documents: <i>Tên Hồ sơ mời sơ tuyển:</i>	Oversea-produced coal supplier selection in 2025 for production and business activities of Vinacomin - Northern Coal Trading Joint Stock Company <i>Lựa chọn nhà cung cấp than nhập khẩu năm 2025 phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc - Vinacomin</i>
Pre-Qualification Documents No.: <i>Số hiệu Hồ sơ mời sơ tuyển:</i>	STDSN01/2025 <i>STDSN01/2025</i>
Issued on: <i>Phát hành ngày:</i>	7 th November 2024 <i>07 /11/2024</i>
Issued together with: <i>Ban hành kèm theo:</i>	Decision No. 3079/QĐ-TMB dated 7 th November 2024 <i>Quyết định số 3079/QĐ-TMB ngày 07/11/2024</i>

Representative of Procuring Entity
Đại diện Bên mời thầu



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Hoàng Minh Long

HANOI - NOVEMBER 2024/HÀ NỘI - THÁNG 11/2024

TABLE OF CONTENT/MỤC LỤC	
TABLE OF CONTENT/MỤC LỤC	1
ABBREVIATIONS AND DEFINITIONS/CÁC THUẬT NGỮ.....	3
CHAPTER I. INSTRUCTION TO BIDDERS/ CHƯƠNG I. CHỈ DẪN NHÀ THẦU.....	5
1. Purpose/Mục đích	5
2. Detailed process/Quy trình chi tiết.....	5
3. Information about the goods and the conditions for the supply of the goods/Thông tin về hàng hóa và các điều kiện đối với việc cung cấp hàng hóa	5
4. Preparation and submission of PQ Application/Chuẩn bị và nộp HSDST	6
5. Detailed instructions/Các chỉ dẫn chi tiết.....	6
CHAPTER II. EVALUATION CRITERIA/ CHƯƠNG II. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ.....	30
Section 1. Examination and Evaluation of the validity of the PQ Application/Mục 1. Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của HSDST	30
Section 2. Eligibility of Bidder/Mục 2. Tư cách hợp lệ của Nhà thầu.....	32
Section 3. Requirements on qualification and experience of the Bidder/Mục 3. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu.....	34
CHAPTER III. PRE-QUALIFICATION FORMS/ CHƯƠNG III. BIỂU MẪU DỰ SƠ TUYỂN	46
1. Form No.01: LETTER OF PQ APPLICATION ⁽¹⁾ / Mẫu số 01: ĐƠN DỰ SƠ TUYỂN ⁽¹⁾	46
2. Form No.02: POWER OF ATTORNEY ⁽¹⁾ / Mẫu số 02: GIẤY ỦY QUYỀN ⁽¹⁾	49
3. Form No.03: CONSORTIUM AGREEMENT/Mẫu số 03: THỎA THUẬN LIÊN DANH.....	52
4. Form No.04: BIDDER INFORMATION FORM/ Mẫu số 04: BẢNG KÊ KHAI THÔNG TIN NHÀ THẦU.....	59
Form No.04(a): BIDDER INFORMATION FORM ⁽¹⁾ / Mẫu số 04(a): BẢNG KÊ KHAI THÔNG TIN NHÀ THẦU ⁽¹⁾	59
Form No.04(b): CONSORTIUM MEMBER INFORMATION FORM ⁽¹⁾ / Mẫu số 04(b): BẢNG KÊ KHAI THÔNG TIN VỀ CÁC THÀNH VIÊN CỦA NHÀ THẦU LIÊN DANH ⁽¹⁾	61
5. Form No.05: HISTORY OF UNFINISHED CONTRACTS DUE TO THE FAULT OF THE BIDDER ⁽¹⁾ / Mẫu số 05: HỢP ĐỒNG KHÔNG HOÀN THÀNH TRONG QUÁ KHỨ DO LỖI CỦA NHÀ THẦU ⁽¹⁾	63

6.	Form No.06: FINANCIAL SITUATION OF BIDDER ⁽¹⁾ / <i>Mẫu số 06: TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA NHÀ THẦU⁽¹⁾</i>	66
7.	Form No.07: EXPERIENCE OF BIDDER/ <i>Mẫu số 07: KINH NGHIỆM CỦA NHÀ THẦU</i>	70
	Form No.07(a): EXPERIENCE IN PERFORMING SIMILAR CONTRACTS/ <i>Mẫu số 07(a): KINH NGHIỆM THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ</i>	70
	Form No.07(b): DECLARATION OF PRODUCTION CAPACITY OF SIMILAR GOODS/ <i>Mẫu số 07(b): KÊ KHAI NĂNG LỰC SẢN XUẤT HÀNG HÓA TƯƠNG TỰ</i>	74
CHAPTER IV. FRAMEWORK AGREEMENT/ CHƯƠNG IV. THỎA THUẬN KHUNG		77
1.	Form No.08: NOTIFICATION OF CONCLUSION OF FRAMEWORK AGREEMENT/ <i>Mẫu số 08: THÔNG BÁO KÝ KẾT THỎA THUẬN KHUNG</i>	78
2.	Form No 09: DRAFT FRAMEWORK AGREEMENT/ <i>Mẫu số 09: DỰ THẢO THỎA THUẬN KHUNG</i>	80

ABBREVIATIONS AND DEFINITIONS/CÁC THUẬT NGỮ

BD <i>HSMT</i>	Bidding Documents <i>Hồ sơ mời thầu</i>
Bid <i>HSDT</i>	Bid <i>Hồ sơ dự thầu</i>
Procuring entity/ Company <i>Bên mời thầu/ Công ty</i>	Vinacomin – Northern Coal Trading Joint Stock Company Address: No.5, Phan Dinh Giot Street, Phuong Liet Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City, Vietnam <i>Công ty Cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc – Vinacomin</i> <i>Địa chỉ tại Số 5, Phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</i>
Competent person <i>Người có thẩm quyền</i>	General Director of Vinacomin – Northern Coal Trading Joint Stock Company <i>Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc – Vinacomin</i>
ITB <i>CDNT</i>	Instruction to Bidders <i>Chỉ dẫn Nhà thầu</i>
Contract <i>Hợp đồng</i>	Coal Sales and Purchase Contract <i>Hợp đồng mua bán than</i>
PQ <i>ST</i>	Pre-qualification <i>Sơ tuyển</i>
PQ Application <i>HSDST</i>	Pre-qualification Application <i>Hồ sơ dự sơ tuyển</i>
PQD <i>HSMST</i>	Pre-qualification Documents <i>Hồ sơ mời sơ tuyển</i>
Framework Agreement <i>Thỏa thuận khung</i>	An agreement signed between Vinacomin – Northern Coal Trading Joint Stock Company and the Bidders named in the Shortlist <i>Là thỏa thuận được ký giữa Công ty Cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc - Vinacomin và Nhà thầu có tên trong Danh sách ngắn</i>

USD	US Dollar <i>Đô la Mỹ</i>
VND	Viet Nam Dong <i>Việt Nam Đồng</i>

X

CHAPTER I. INSTRUCTION TO BIDDERS/ *CHƯƠNG I. CHỈ DẪN NHÀ THẦU*

1. Purpose/*Mục đích*

The Company applies the Shortlist as the method of coal supplier selection to select oversea-produced coal suppliers in 2025 for production and business activities of the Company.

Công ty áp dụng hình thức Đấu thầu lựa chọn nhà cung cấp theo Danh sách ngắn nhằm lựa chọn nhà cung cấp than nhập khẩu năm 2025 phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Detailed process/*Quy trình chi tiết*

- (i) Pre-qualification process: The Procuring entity will pre-qualify the Bidders that meet the requirements on the qualifications and experience in coal supply, etc. at the request of the Procuring entity to establish a Shortlist. The Company and Shortlisted Bidders will sign the Framework Agreement, but this is not the final step in the coal supplier selection process and the Procuring entity will not award the Contract at this step. The Shortlist may be updated during the duration of Framework Agreement if there are any changes in the Shortlisted Bidder's eligibility, qualification, and experience that makes the Bidder no longer meet the evaluation criteria in the PQD.

Quy trình sơ tuyển: Bên mời thầu sẽ sơ tuyển các Nhà thầu đáp ứng đủ yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm cung cấp than, v.v theo yêu cầu của Bên mời thầu để thiết lập Danh sách ngắn. Công ty và các Nhà thầu lọt vào Danh sách ngắn sẽ ký Thỏa thuận khung nhưng không phải là quy trình lựa chọn ra Nhà thầu cung cấp than cuối cùng và không trao Hợp đồng tại bước này. Danh sách ngắn có thể được cập nhật trong thời gian hiệu lực của Thỏa thuận khung nếu có sự thay đổi về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của Nhà thầu có tên trong Danh sách ngắn dẫn đến Nhà thầu không còn đáp ứng đủ tiêu chuẩn trong HSMST.

- (ii) Bidder selection from the Shortlist: Based on the Company's plan to purchase oversea-produced coal, the Procuring entity will send the BD of oversea-produced coal bidding packages to Shortlisted Bidders and Bidders can submit their Bids. The Bidder ranked first in the Bid evaluation process will be considered and invited to negotiate the Contract.

Quy trình đấu thầu lựa chọn nhà thầu theo Danh sách ngắn: Căn cứ vào kế hoạch mua than nhập khẩu của Công ty, Bên mời thầu sẽ phát hành HSMST cho các nhà thầu trong Danh sách ngắn, các nhà thầu trong Danh sách ngắn gửi HSDT cho các gói thầu than nhập khẩu. Nhà thầu được xếp hạng thứ nhất trong quá trình đánh giá HSDT sẽ được xem xét, mời vào thương thảo Hợp đồng.

3. Information about the goods and the conditions for the supply of the goods/*Thông tin về hàng hóa và các điều kiện đối với việc cung cấp hàng hóa*

- 3.1. Commodities: Thermal coal and other types of coal produced abroad. Types of coal

and specifications of coal as specified in the BD.

Hàng hóa: Than nhiệt và các loại than khác sản xuất tại nước ngoài. Chứng loại than và thông số kỹ thuật của than theo quy định cụ thể tại HSMST.

Coal has not yet been imported and custom cleared into Vietnam's territory.

Than chưa được nhập khẩu và thông quan vào lãnh thổ Việt Nam.

- 3.2. Quantity: Approximately 6,700,000 metric tons. The actual quantity shall be specified in the Company's plan for each period and in the BD.

Khối lượng: Khoảng 6.700.000 tấn. Khối lượng thực tế theo kế hoạch nhập khẩu từng giai đoạn của Công ty và theo quy định cụ thể tại HSMST.

- 3.3. Supply schedule: as specified in the BD.

Tiến độ cung cấp: Theo quy định cụ thể tại HSMST.

- 3.4. Time for starting Bidder selection: In 2025.

Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu: Trong năm 2025.

- 3.5. Terms of delivery: Terms of delivery according to Incoterms 2020 and other terms and conditions specified in this PQD and the BD.

Điều kiện cơ sở giao hàng: Các điều kiện cơ sở giao hàng theo Incoterms 2020 và các điều khoản, điều kiện khác được quy định tại HSMST này và HSMST.

- 3.6. Other conditions: as specified in the BD.

Các điều kiện khác: Theo quy định cụ thể tại HSMST.

4. Preparation and submission of PQ Application/Chuẩn bị và nộp HSDST

Bidders must submit all required documents in this PQD.

Nhà thầu phải nộp đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu tại HSMST này.

5. Detailed instructions/Các chỉ dẫn chi tiết

5.1. PQ Application HSDST	<p>The PQ Application includes the following contents:</p> <p><i>HSDST sẽ bao gồm các nội dung sau:</i></p> <p>a) Letter of PQ Application;</p> <p><i>Đơn dự sơ tuyển;</i></p> <p>b) Consortium Agreement (for any Bidder that is a Consortium);</p> <p><i>Thỏa thuận Liên danh (đối với trường hợp Nhà thầu liên danh);</i></p> <p>c) Documents proving the eligibility of signatory in Letter of PQ Application;</p> <p><i>Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của người ký Đơn dự sơ</i></p>
--------------------------------------	--

	<p>tuyển;</p> <p>d) Documents evidencing the eligibility of Bidder and qualifications and experience of Bidder that participates in the PQ process as required in Chapter II – Evaluation Criteria.</p> <p><i>Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của Nhà thầu và chứng minh năng lực và kinh nghiệm của Nhà thầu dự sơ tuyển theo yêu cầu trong Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá;</i></p> <p>e) Other contents (if any)</p> <p><i>Các nội dung khác (nếu có).</i></p> <p>Bidders applying for pre-qualification must prepare a Letter of PQ Application and corresponding forms according to the forms specified in Chapter III – Pre-Qualification Forms.</p> <p><i>Nhà thầu dự sơ tuyển phải lập Đơn dự sơ tuyển và các mẫu biểu tương ứng theo mẫu quy định tại Chương III – Biểu mẫu dự sơ tuyển.</i></p> <p>Bidder must not change any information/form in the Forms except filling in the blanks. If Bidder arbitrarily changes any part or does not follow the instructions in the Forms, resulting in fundamental changes in the content of the original Form and/or changes that are unfavorable to the Procuring Entity, the PQ Application may be disqualified.</p> <p><i>Nhà thầu dự sơ tuyển không được thay đổi bất kỳ thông tin/hình thức nào trong Biểu mẫu ngoại trừ việc điền vào chỗ trống. Nếu Nhà thầu tự ý thay đổi bất kỳ phần nào hoặc không tuân theo chỉ dẫn tại các Biểu mẫu, dẫn đến nội dung biểu mẫu bị thay đổi khác hoàn toàn so với nội dung ban đầu và/hoặc thay đổi theo hướng bất lợi cho Bên mời thầu, HSDST có thể bị loại.</i></p> <p>The signing date of the Letter of PQ Application and other forms prepared in accordance with this PQD must not be before the issuing time of PQD or after the submission deadline of PQ Application.</p> <p><i>Ngày ký Đơn dự sơ tuyển và các biểu mẫu được lập theo quy định của HSMST không được trước thời điểm Bên mời thầu phát hành HSMST và sau thời điểm hết hạn nộp HSDST</i></p>
5.2. Letter of PQ Application	<p>The Letter of PQ Application, supplemental documents, and clarification documents must bear the signature and seal of the legal representative of the Bidder that participates in the PQ process. The authorized representative must obtain a</p>

<p>Đơn dự sơ tuyển</p>	<p>Power of Attorney.</p> <p><i>Đơn dự sơ tuyển, tài liệu bổ sung, tài liệu làm rõ phải có chữ ký và con dấu của người đại diện hợp pháp của Nhà thầu dự sơ tuyển. Người đại diện theo ủy quyền phải có Giấy ủy quyền.</i></p> <p>In case the Bidder is a consortium, the Letter of PQ Application must bear the signatures and seals of the legal representatives of all the Consortium members or the head member of the Consortium according to the Consortium Agreement. In case the head member of the Consortium authorizes another person to sign the Letter of PQ Application, supplemental documents, and clarification documents, a Power of Attorney must be attached.</p> <p><i>Trường hợp là Nhà thầu liên danh thì Đơn dự sơ tuyển phải có chữ ký và con dấu của các đại diện hợp pháp của tất cả thành viên liên danh hoặc thành viên đứng đầu của liên danh Nhà thầu đó. Trong trường hợp thành viên đứng đầu liên danh ủy quyền cho một người khác ký Đơn dự sơ tuyển, tài liệu bổ sung, tài liệu làm rõ thì phải có Giấy ủy quyền kèm theo.</i></p>
<p>5.3. Language of PQ Application</p> <p><i>Ngôn ngữ của HSDST</i></p>	<p>The PQ Application, as well as all PQ Application-related correspondence and documents exchanged between the Bidder and the Procuring entity, shall be written in English or bilingual in English and Vietnamese.</p> <p><i>HSDST cũng như tất cả các thư từ và tài liệu liên quan đến HSDST được trao đổi giữa Nhà thầu và Bên mời thầu sẽ được viết bằng ngôn ngữ tiếng Anh hoặc song ngữ tiếng Anh và tiếng Việt.</i></p> <p>In case the PQ Application is in English and Vietnamese, if there is any difference between the English and Vietnamese versions, the English version shall prevail.</p> <p><i>Trường hợp HSDST bằng song ngữ tiếng Anh và tiếng Việt, nếu có bất kỳ sự sai khác nào giữa bản tiếng Anh và tiếng Việt thì sẽ căn cứ vào bản tiếng Anh.</i></p> <p>The documents and supporting documents in the PQ Application can be in a language other than Vietnamese and English, but they are required to be accompanied with the related notarized English translation.</p> <p><i>Đối với các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong HSDST có thể bằng ngôn ngữ khác tiếng Việt hoặc tiếng Anh, nhưng phải</i></p>

	<i>kèm theo bản dịch tiếng Anh có công chứng.</i>
5.4. The validity period of PQ Application Thời hạn hiệu lực của HSDST	<p>The validity period of PQ Application shall be 120 (one hundred and twenty) days from the date of submission deadline of PQ Application. The PQ Application with a shorter validity period than specified will not continue to be considered and evaluated.</p> <p><i>Thời hạn hiệu lực của HSDST là 120 (một trăm hai mươi) ngày kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp HSDST. HSDST có thời hạn hiệu lực ngắn hơn sẽ không được tiếp tục xem xét, đánh giá.</i></p>
5.5. Pre-qualification guarantee Bảo đảm dự sơ tuyển	<p>Not required</p> <p><i>Không yêu cầu</i></p>
5.6. Cost of submitting PQ Application Chi phí dự sơ tuyển	<p>The Bidder shall bear all costs associated with the preparation and submission of PQ Application, until the pre-qualification result is available or Framework Agreement is signed. In all cases, the Procuring entity shall not be responsible or liable for those cost incurred by Bidder in the PQ process.</p> <p><i>Nhà thầu phải chịu mọi chi phí liên quan đến việc chuẩn bị và nộp HSDST, cho đến khi có kết quả sơ tuyển hoặc ký kết Thỏa thuận khung. Trong mọi trường hợp, Bên mời thầu sẽ không phải chịu trách nhiệm hay có nghĩa vụ về các chi phí liên quan đến việc tham dự sơ tuyển của Nhà thầu.</i></p>
5.7. Clarification of PQD Làm rõ HSMST	<p>Bidder may request in writing for clarification of the PQD regarding the evaluation criteria for qualification and experience or any other contents of the PQD no later than seven (07) working days prior to submission deadline of PQ Application. When the Procuring Entity receives the request for clarification from the Bidder before the submission deadline specified as above, the Procuring entity will respond in writing to any request for clarification. The Procuring entity shall forward copies of its response via email to all Bidders that have received the PQD directly from the Procuring entity as well as publish on the Company's website, including a description of the request but without identifying the Bidder that requested. Should the Procuring entity deem it necessary to amend the PQD as a result of a</p>

	<p>clarification, it shall do so in accordance with Section 5.8 below.</p> <p><i>Trong vòng tối thiểu 07 (bảy) ngày làm việc trước thời điểm hết hạn nộp HSDST, Nhà thầu có thể gửi văn bản đề nghị làm rõ HSMST về Tiêu chí đánh giá năng lực và kinh nghiệm hay bất kỳ nội dung nào tại HSMST. Khi Bên mời thầu nhận được đề nghị làm rõ HSMST của Nhà thầu trước thời hạn nêu trên, Bên mời thầu sẽ trả lời bằng văn bản tất cả các yêu cầu làm rõ HSMST. Bên mời thầu cũng sẽ gửi văn bản làm rõ HSMST qua email cho tất cả Nhà thầu đã nhận HSMST trực tiếp từ Bên mời thầu đồng thời đăng tải lên website của Công ty, trong đó mô tả nội dung yêu cầu làm rõ nhưng không nêu tên Nhà thầu đề nghị làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi HSMST thì Bên mời thầu phải tiến hành sửa đổi HSMST theo thủ tục quy định tại Mục 5.8 dưới đây.</i></p>
<p>5.8. Amendment of PQD Sửa đổi HSMST</p>	<p>At any time prior to the submission deadline of PQ Application, according to the Company's decision or result of clarification of PQD, the Procuring entity may amend the PQD, notify in writing via email to all prospective Bidders who have received the PQD directly from the Procuring entity or have submitted the PQ Application, and publish on the Company's website.</p> <p><i>Trước thời điểm hết hạn nộp HSDST, theo quyết định của Công ty hoặc kết quả làm rõ theo yêu cầu của Nhà thầu, Bên mời thầu có thể sửa đổi HSMST và sẽ gửi Thông báo sửa đổi bằng văn bản qua email tới tất cả các Nhà thầu đã nhận HSMST trực tiếp từ Bên mời thầu và các Nhà thầu đã nộp HSDST, đồng thời đăng tải lên website của Công ty.</i></p> <p>Any amendment to be issued shall be deemed to be part of the PQD and will be notified in writing via email to all Bidders that have received the PQD directly from Procuring entity or have submitted the PQ Application, and will be published on the Company's website. The Bidder must notify the Procuring entity in writing that it has received the amendment document by one of the following methods: in person, by post, fax, or e-mail. The Procuring entity shall bear no responsibility for the Bidder's failure to receive these notices if the notices sent by the Procuring entity are deemed to be received by the Bidder as specified in Section 5.28.</p> <p><i>Bất kỳ văn bản sửa đổi nào được ban hành được coi là một phần của HSMST và sẽ được thông báo bằng văn bản qua</i></p>

	<p><i>email cho tất cả các Nhà thầu đã nhận HSMST trực tiếp từ Bên mời thầu và các Nhà thầu đã nộp HSDST, đồng thời được đăng tải lên website của Công ty. Nhà thầu phải thông báo bằng văn bản cho Bên mời thầu là đã nhận được tài liệu sửa đổi đó bằng một trong các cách sau: gửi văn bản trực tiếp, theo đường bưu điện, fax hoặc e-mail. Bên mời thầu sẽ không chịu trách nhiệm cho việc Nhà thầu không nhận được thông báo nếu các thông báo được gửi bởi Bên mời thầu được coi là đã được nhận bởi Nhà thầu theo quy định tại Mục 5.28.</i></p> <p>At its discretion, the Procuring Entity may extend the submission deadline of PQ Application in case of amendment of the PQD, and the extension period shall be at least 05 (five) working days from the date of amendment of the PQD. The extension of the deadline for submitting the PQ Application must be clearly stated in the document amending the PQD.</p> <p><i>Theo quyết định của mình, Bên mời thầu có thể gia hạn thời hạn nộp HSDST trong trường hợp sửa đổi HSMST, thời gian gia hạn tối thiểu 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày sửa đổi HSMST. Việc gia hạn thời hạn nộp HSDST phải được quy định rõ trong văn bản sửa đổi HSMST.</i></p>
<p>5.9. Format and signing of PQ Application</p> <p><i>Quy cách và chữ ký trong HSDST</i></p>	<p>- The Bidder shall prepare 01 (one) original of the PQ Application including all documents mentioned in Section 5.1 and 00 (zero) copy of PQ Application. The cover of the documents in the PQ Application shall be clearly marked “ORIGINAL OF PQ APPLICATION” or “COPY OF PQ APPLICATION”.</p> <p><i>Nhà thầu phải chuẩn bị 01 (một) bản gốc HSDST bao gồm các tài liệu theo quy định tại Mục 5.1 và 00 (không) bản sao HSDST. Bìa của các tài liệu trong HSDST phải ghi rõ “BẢN GỐC HỒ SƠ DỰ SƠ TUYỂN”, “BẢN SAO HỒ SƠ DỰ SƠ TUYỂN”.</i></p> <p>- If there are any modifications or substitutions of the PQ Application, the Bidder shall prepare 01 (one) original and 00 (zero) copy of the modified/substitute PQ Application. The cover of documents shall be clearly marked “ORIGINAL OF MODIFIED PQ APPLICATION”, “COPY OF MODIFIED PQ APPLICATION”, “ORIGINAL OF SUBSTITUTE PQ APPLICATION”, “COPY OF SUBSTITUTE PQ APPLICATION”.</p> <p><i>Trong trường hợp có sửa đổi hoặc thay thế đối với HSDST,</i></p>

	<p><i>Nhà thầu phải chuẩn bị 01 (một) bản gốc và 00 (không) bản sao HSDST sửa đổi/thay thế. Bìa của các tài liệu phải ghi rõ “BẢN GỐC HỒ SƠ DỰ SƠ TUYỂN SỬA ĐỔI”, “BẢN SAO HỒ SƠ DỰ SƠ TUYỂN SỬA ĐỔI”, “BẢN GỐC HỒ SƠ DỰ SƠ TUYỂN THAY THẾ”, “BẢN SAO HỒ SƠ DỰ SƠ TUYỂN THAY THẾ”.</i></p> <p>- The Bidder that participates in the PQ process shall be responsible for the discrepancy between the original and the copies. In the event of any discrepancy between the original and the copies, the original shall prevail.</p> <p><i>Nhà thầu dự sơ tuyển phải chịu trách nhiệm về sự khác biệt giữa bản gốc và bản sao. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa bản gốc và bản sao, thì căn cứ vào bản gốc để đánh giá.</i></p> <p>- The original of PQ Application shall be typed or written in indelible ink. All forms must bear the wet signature of the signatory of Letter of PQ Application and seal (if any).</p> <p><i>Bản gốc của HSDST phải được đánh máy hoặc viết bằng mực không phai. Các mẫu biểu phải được ký tươi bởi người ký Đơn dự sơ tuyển và đóng dấu (nếu có).</i></p> <p>- If the Bidder is a Consortium, the PQ Application must bear the signatures of the legal representatives of all Consortium members or the head member representing the Consortium according to the Consortium Agreement. In order to ensure that all Consortium members are legally bound, the Consortium Agreement must bear the signatures of the legal representatives of all Consortium members and clearly specify that all Consortium members are jointly and severally liable to implement the Contract if awarded.</p> <p><i>Trường hợp là Nhà thầu liên danh thì HSDST phải có chữ ký của người đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên của Liên danh hoặc thành viên đại diện Nhà thầu liên danh theo Thỏa thuận Liên danh. Để đảm bảo tất cả các thành viên của Liên danh đều bị ràng buộc về pháp lý, văn bản Thỏa thuận Liên danh phải có chữ ký của các đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên trong Liên danh và quy định rõ ràng tất cả các thành viên của Liên danh chịu trách nhiệm liên đới và riêng rẽ khi thực hiện nếu được trao Hợp đồng.</i></p> <p>- If a foreign Bidder/foreign Consortium member has no seal, there must be a certification issued by a competent agency showing that the signature in the Letter of PQ Application and any other documents of the PQ Application belongs to</p>
--	--

	<p>the legal representative of the Bidder/Consortium member.</p> <p><i>Nếu Nhà thầu nước ngoài/thành viên liên danh nước ngoài không có con dấu thì phải có chứng nhận do cơ quan có thẩm quyền cấp thể hiện chữ ký trong Đơn dự sơ tuyển và các tài liệu khác của HSDST là của người đại diện hợp pháp của Nhà thầu/thành viên liên danh.</i></p> <p>- Any interlineations, erasures, or overwriting shall be valid only if they are signed or initiated on the same page by the signatory of Letter of PQ Application.</p> <p><i>Những chữ được ghi thêm, tẩy xóa hoặc viết đè lên sẽ chỉ được coi là hợp lệ nếu có chữ ký ở bên cạnh hoặc tại trang đó của người ký Đơn dự sơ tuyển.</i></p> <p>- Copies of documents proving the eligibility of the signatory of Letter of PQ Application, eligibility, qualifications, and experience of the Bidder as specified in this PQD shall be construed as certified copies. For documents that the Bidder does not keep the originals (Bill of Lading, Certificate of Origin, etc) or documents that cannot be authenticated by law, the Bidder shall submit a copy signed by the signatory of Letter of PQ Application and sealed (if any).</p> <p><i>Bản sao các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của người ký Đơn dự sơ tuyển, tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu được quy định trong HSMST này đều được hiểu là Bản sao có chứng thực. Đối với các tài liệu mà Nhà thầu không có bản gốc (ví dụ: Vận tải đơn, Chứng thư xuất xứ...) hoặc các tài liệu không thể chứng thực được theo quy định pháp luật, thì Nhà thầu nộp bản sao có chữ ký xác nhận của người ký Đơn dự sơ tuyển và đóng dấu (nếu có).</i></p> <p>- In some cases, the Bidder may submit original documents to prove its eligibility, qualification and experience.</p> <p><i>Trong một số trường hợp, Nhà thầu có thể nộp bản gốc các tài liệu kèm theo để chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm.</i></p>
<p>5.10. Sealing and Marking of PQ Application</p> <p><i>Niêm phong và ghi bên ngoài HSDST</i></p>	<p>- The PQ Application envelope contains the original and the copies and the outer envelope is clearly marked "PQ APPLICATION".</p> <p><i>Túi đựng HSDST bao gồm bản gốc và các bản sao, bên ngoài phải ghi rõ "HỒ SƠ DỰ SƠ TUYỂN".</i></p> <p>- If there is any modification or substitution of PQ Application, the modified or substitute documents (including</p>

the original and the copies) shall be put into separate envelopes and the outer envelopes are clearly marked "MODIFIED PQ APPLICATION", "SUBSTITUTE PQ APPLICATION".

Trường hợp Nhà thầu có sửa đổi, thay thế HSDST, hồ sơ sửa đổi, thay thế (bao gồm bản gốc và bản sao) phải được đựng trong các túi riêng biệt, bên ngoài phải ghi rõ "HỒ SƠ DỰ SƠ TUYỂN SỬA ĐỔI", "HỒ SƠ DỰ SƠ TUYỂN THAY THẾ".

- These envelopes, containing PQ Application, Modified PQ Application, and Substitute PQ Application (if any) shall be sealed. The sealing of envelopes shall comply with regulations provided by the Bidder.

Các túi đựng HSDST, HSDST sửa đổi, HSDST thay thế (nếu có) phải được niêm phong. Cách niêm phong theo các quy định riêng của Nhà thầu.

The outer envelopes shall:

Trên các túi đựng hồ sơ phải:

a) Bear the name, address, email and phone number of the Bidder;

Ghi tên, địa chỉ, email và số điện thoại liên hệ của Nhà thầu;

b) Bear the name of the recipient - the Procuring entity, and the address as specified below;

Ghi tên người nhận là tên Bên mời thầu theo địa chỉ quy định dưới đây;

c) Bear the name of the PQD; and

Ghi tên của HSMST; và

d) Bear a warning "Do not open before the time for PQ Application opening" regarding envelopes of PQ Application, Modified PQ Application, or Substitute PQ Application (if any).

Ghi dòng chữ cảnh báo "Không được mở trước thời điểm mở HSDST" trên các túi đựng của HSDST, HSDST sửa đổi hoặc HSDST thay thế (nếu có).

- In case the outer envelopes do not bear the information as prescribed above, bear incomplete information or bear incorrect information, leading to the Procuring entity's inability to determine the origin and purpose of the submitted documents, the Procuring entity will refuse to receive the

	<p>documents and shall not be responsible for not receiving the PQ Application.</p> <p><i>Trường hợp bên ngoài túi đựng HSDST không ghi, ghi thiếu hoặc ghi sai các thông tin theo quy định trên đây dẫn đến việc Bên mời thầu không xác định được nguồn gốc và mục đích của tài liệu gửi đến, Bên mời thầu sẽ từ chối nhận tài liệu này và không phải chịu trách nhiệm về việc không tiếp nhận HSDST của Nhà thầu.</i></p> <p>- Bidder must be responsible for consequences or disadvantages if it does not follow the provisions of this PQD such as failing to seal or losing the seal during transportation to the Procuring entity, failing to correctly write the information on the outer envelope in accordance with the above provisions. Procuring entity will not be responsible for the confidentiality of the PQ Application if the Bidder does not comply with the above provisions.</p> <p><i>Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về hậu quả hoặc sự bất lợi nếu không tuân theo quy định của HSMST này như không niêm phong hoặc làm mất niêm phong trong quá trình chuyển đến Bên mời thầu, không ghi đúng các thông tin trên túi đựng hồ sơ theo các quy định trên. Bên mời thầu sẽ không chịu trách nhiệm về tính bảo mật thông tin của HSDST nếu Nhà thầu không tuân thủ các quy định trên.</i></p>
<p>5.11. Submission deadline of PQ Application</p> <p><i>Thời điểm hết hạn nộp HSDST</i></p>	<p>Submission deadline of PQ Application is at 14h00 (Hanoi time) on 27th November 2024.</p> <p><i>Thời điểm hết hạn nộp HSDST là lúc 14 giờ 00 (Giờ Hà Nội) vào ngày 27/11/2024.</i></p> <p>The Procuring entity may extend the submission deadline of PQ Application by amending the PQD. In this case, all previous rights and obligations of the Procuring entity and Bidder will be changed according to the new extended deadline.</p> <p><i>Bên mời thầu có thể gia hạn thời điểm hết hạn nộp HSDST bằng cách sửa đổi HSMST. Trong trường hợp này, tất cả các quyền và nghĩa vụ của Bên mời thầu và Nhà thầu trước đó sẽ được thay đổi theo thời hạn mới được gia hạn.</i></p> <p>When extending the submission deadline of PQ Application, the Procuring entity shall notify in writing via email to the Bidders that have received PQD directly from the Procuring Entity and the Bidders that have submitted the PQ Application, and at the same time, publish the notice of</p>

	<p>extension of the deadline for submission on Company's website. The Bidder that has submitted its PQ Application can take back its PQ Application to modify and supplement. In case the Bidder submits a substitute PQ Application but has not received back or does not receive back initial PQ Application, the Procuring entity shall manage such PQ Application under the “confidential” dossier management regime until the results of pre-qualification are publicized.</p> <p><i>Khi gia hạn thời hạn nộp HSDST, Bên mời thầu sẽ thông báo bằng văn bản qua email cho các Nhà thầu đã nhận HSMST trực tiếp từ Bên mời thầu và các nhà thầu đã nộp HSDST, đồng thời đăng tải thông báo gia hạn thời hạn nộp HSDST trên website của Công ty. Nhà thầu đã nộp HSDST có thể nhận lại để sửa đổi, bổ sung HSDST của mình. Trường hợp Nhà thầu nộp HSDST thay thế mà chưa nhận lại hoặc không nhận lại HSDST ban đầu thì Bên mời thầu quản lý HSDST đó theo chế độ quản lý hồ sơ “mật” cho đến khi công khai kết quả sơ tuyển.</i></p>
<p>5.12. Late submission of PQ Application <i>HSDST nộp muộn</i></p>	<p>PQ Application which is received by the Procuring entity after the submission deadline of PQ Application shall not be opened, and shall be invalid, disqualified and returned to the Bidder in its original condition. Any documents sent by the Bidder after submission deadline of PQ Application to modify and supplement the submitted PQ Application shall be invalid, except for documents sent by the Bidder to clarify the PQ Application as per the Procuring entity’s request or supplemental and clarification documents to prove the Bidder’s eligibility, qualification and experience as specified in Section 5.16 ITB.</p> <p><i>HSDST được gửi đến Bên mời thầu sau thời điểm hết hạn nộp HSDST sẽ không được mở, không hợp lệ, bị loại và được trả lại cho Nhà thầu theo nguyên trạng. Bất kỳ tài liệu nào được Nhà thầu gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSDST để sửa đổi, bổ sung HSDST đã nộp đều không hợp lệ, trừ tài liệu Nhà thầu gửi đến để làm rõ HSDST theo yêu cầu của Bên mời thầu hoặc tài liệu làm rõ, bổ sung nhằm chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của Nhà thầu quy định tại Mục 5.16 CDNT.</i></p>
<p>5.13. Modification, substitution or withdrawal</p>	<p>After the submission, the Bidder may withdraw PQ Application by sending a written notice signed by the Bidder’s legal representative to Procuring entity before the submission deadline of PQ Application.</p>

<p>of PQ Application <i>Sửa đổi, thay thế hoặc rút HSDST</i></p>	<p><i>Sau khi nộp, Nhà thầu có thể rút lại HSDST bằng cách gửi văn bản thông báo có chữ ký của đại diện hợp pháp của Nhà thầu đến Bên mời thầu trước thời điểm hết hạn nộp HSDST.</i></p> <p>Before the submission deadline of PQ Application, if it is necessary to modify or substitute the PQ Application, the Bidder shall submit the substitution or modification of the PQ Application to the Procuring entity according to the prescribed format.</p> <p><i>Trước thời điểm hết hạn nộp HSDST, nếu cần sửa đổi hoặc thay thế HSDST thì Nhà thầu nộp HSDST thay thế hoặc HSDST sửa đổi cho Bên mời thầu theo quy cách quy định.</i></p> <p>Bidders are not allowed to modify, substitute or withdraw their PQ Application after the submission deadline of PQ Application.</p> <p><i>Nhà thầu không được sửa đổi, thay thế hoặc rút HSDST sau thời điểm hết hạn nộp HSDST.</i></p>
<p>5.14. Submission venue <i>Địa điểm nộp</i></p>	<p>PQ Application must be delivered in sealed envelopes by hand or by post to Procuring entity: Vinacomin - Northern Coal Trading Joint Stock Company.</p> <p><i>Các HSDST cho HSMST phải đựng trong túi đựng niêm phong và gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Bên mời thầu:</i></p> <p><i>Công ty Cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc – Vinacomin.</i></p> <p><i>Address: No.5, Phan Dinh Giot Street, Phuong Liet Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City, Vietnam.</i></p> <p><i>Địa chỉ: Số 5, Phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.</i></p> <p><i>Phone/Điện thoại: (+84) 243.664.1010</i></p> <p><i>Email/Email: business@northerncoal.vn</i></p> <p>In case of submitting PQ Application by hand at the address of the Procuring Entity, the representative assigned by the Bidder to submit the PQ Application is required to provide a letter of introduction issued by the Bidder for submission of the PQ Application and must sign the Minutes of the handover of PQ Application with the Procuring Entity.</p> <p><i>Trường hợp nộp HSDST trực tiếp tại địa chỉ của Bên mời thầu, đại diện được Nhà thầu cử đến nộp HSDST cần có giấy giới thiệu của Nhà thầu đến nộp HSDST và phải ký Biên bản giao nhận HSDST với Bên mời thầu.</i></p>

<p>5.15. Opening of PQ Application <i>Mở HSDST</i></p>	<p>The Procuring entity shall open all PQ Applications submitted in correct format and submitted before the submission deadline of PQ Application (except for PQ Applications that the Bidders request to withdraw, PQ Applications for which are substituted by the Bidders before the submission deadline of PQ Application) at the time and place as follows:</p> <p><i>Bên mời thầu sẽ mở tất cả các HSDST đúng quy cách và được nộp trước thời điểm hết hạn nộp HSDST (ngoại trừ các HSDST mà Nhà thầu yêu cầu rút, các HSDST đã được Nhà thầu thay thế trước thời điểm hết hạn nộp HSDST) vào thời gian và địa điểm như sau:</i></p> <p>Time: 14h10 on 27th November 2024 (Giờ Hà Nội).</p> <p><i>Thời gian: 14 giờ 10 ngày 27/11/2024 (Hanoi time).</i></p> <p>Address: Head Office of Vinacomin – Northern Coal Trading Joint Stock Company at: No.5, Phan Dinh Giot Street, Phuong Liet Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City, Vietnam.</p> <p><i>Địa chỉ: Văn phòng Công ty Cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc – Vinacomin tại: Số 5, Phố Phan Đình Giót, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.</i></p> <p>PQ Application opening is not subject to the presence or absence of the Bidder's representative. The Procuring entity shall make a Minutes of PQ Application opening, which will at least include the following information: Bidder's name; no. of original of PQ Application; no. of copy of PQ Application; validity period PQ Application; duration of Framework Agreement stated on Letter of PQ Application. A copy of the Minutes of PQ Application opening will be sent to all Bidders participating in the PQ process.</p> <p><i>Việc mở HSDST không phụ thuộc vào sự có mặt hay vắng mặt của đại diện Nhà thầu. Bên mời thầu sẽ lập biên bản mở các HSDST, trong đó tối thiểu sẽ bao gồm thông tin: tên của Nhà thầu; số lượng bản gốc, bản sao HSDST; thời hạn hiệu lực của HSDST; thời hạn hiệu lực của thỏa thuận khung ghi trên đơn dự sơ tuyển. Bản sao biên bản mở HSDST sẽ được gửi cho tất cả các Nhà thầu tham dự sơ tuyển.</i></p>
<p>5.16. Clarification of PQ</p>	<p>After opening PQ Application, the Bidder is responsible for clarifying PQ Application at the request of the Procuring entity. Any request for clarification of the Procuring entity</p>

<p>Application</p> <p>Làm rõ HSDST</p>	<p>and any response from the Bidder shall be in writing.</p> <p><i>Sau khi mở HSDST, Nhà thầu có trách nhiệm làm rõ HSDST theo yêu cầu của Bên mời thầu. Tất cả yêu cầu làm rõ của Bên mời thầu và phản hồi của Nhà thầu phải được thực hiện bằng văn bản.</i></p> <p>In the event that PQ Application lacks documents proving eligibility, qualification, and experience of the Bidder as required in the PQD, the Procuring entity shall request the Bidder to clarify and supplement such documentary evidence. The Bidder shall notify the Procuring entity of the receipt of the request for clarification in writing, by post, by fax, or by email. The Procuring entity shall bear no responsibility for the Bidder's failure to receive the notices if the notices sent by the Procuring entity are deemed to be received by the Bidder as specified in Section 5.28.</p> <p><i>Trong trường hợp HSDST của Nhà thầu thiếu tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm theo yêu cầu trong HSMST thì Bên mời thầu yêu cầu Nhà thầu làm rõ, bổ sung tài liệu để chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm. Nhà thầu phải thông báo cho Bên mời thầu về việc đã nhận được văn bản yêu cầu làm rõ bằng một trong các cách sau: gửi văn bản trực tiếp, qua đường bưu điện, fax hoặc email. Bên mời thầu sẽ không chịu trách nhiệm cho việc Nhà thầu không nhận được thông báo nếu các thông báo được gửi bởi Bên mời thầu được coi là đã được nhận bởi Nhà thầu theo quy định tại Mục 5.28.</i></p> <p>Regarding clarification in terms of evaluation of the Bidder's eligibility, qualifications, experience or other requirements, if the deadline for clarification expires, but the Bidder fails to send any clarification or the clarification does not satisfy the request for clarification from the Procuring entity, the Procuring entity shall evaluate the PQ Application sent prior to the submission deadline of PQ Application and clarification documents (if any) submitted by the Bidder.</p> <p><i>Đối với các nội dung làm rõ ảnh hưởng trực tiếp đến việc đánh giá tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm hoặc yêu cầu khác của HSDST, nếu quá thời hạn làm rõ theo yêu cầu của Bên mời thầu mà Nhà thầu không có văn bản làm rõ hoặc có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời thầu thì Bên mời thầu sẽ đánh giá HSDST của Nhà thầu theo HSDST nộp trước thời điểm hết hạn nộp HSDST và các tài liệu làm rõ mà Nhà thầu đã nộp (nếu có).</i></p>
--	---

	<p>Format, submission venue, and submission method for clarification are in accordance with the provisions in Section 5.9, Section 5.10, and Section 5.14.</p> <p><i>Quy cách trình bày, địa điểm và cách thức nộp tài liệu làm rõ thực hiện tương tự quy định tại Mục 5.9, 5.10 và 5.14.</i></p>
<p>5.17. Evaluation of PQ Application <i>Đánh giá HSDST</i></p>	<p>The evaluation of PQ Application will be carried out according to the evaluation process and criteria specified in Chapter II. Evaluation criteria. The Procuring entity will use the "Pass" or "Fail" criteria to evaluate the PQ Application. Bidders whose PQ Applications meet the requirements on eligibility, qualification and experience will be invited to negotiate the Framework Agreement.</p> <p><i>Việc đánh giá các HSDST sẽ được thực hiện theo quy trình và tiêu chí đánh giá theo quy định tại Chương II. Tiêu chuẩn đánh giá. Bên mời thầu sẽ sử dụng các tiêu chí "Đạt" hoặc "Không đạt" để đánh giá HSDST. Nhà thầu có HSDST đáp ứng được các yêu cầu về tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm sẽ được mời vào thương thảo Thỏa thuận khung.</i></p>
<p>5.18. Negotiating the Framework Agreement <i>Thương thảo Thỏa thuận khung</i></p>	<p>The negotiation of the Framework Agreement shall be terminated in the following cases:</p> <p><i>Việc thương thảo Thỏa thuận khung chấm dứt trong các trường hợp sau đây:</i></p> <p>a) After the expiration of the negotiation time limit specified in the Invitation for Framework Agreement Negotiation, the parties do not complete the signing of the Minutes of Negotiation of Framework Agreement for any reason, and the Procuring entity does not agree to extend the negotiation time limit.</p> <p><i>Hết thời hạn ghi trong Thông báo mời thương thảo thỏa thuận khung mà các bên không hoàn thành việc ký kết Biên bản thương thảo Thỏa thuận khung vì bất kỳ lý do nào, và Bên mời thầu không đồng ý gia hạn thời hạn thương thảo.</i></p> <p>b) After the expiration of the negotiation time limit specified in the Invitation for Framework Agreement Negotiation, the Procuring entity cannot contact or does not receive a response from the Bidder, except for force majeure cases and the Procuring entity has received a notice of force majeure from the Bidder before this deadline.</p> <p><i>Hết thời hạn thương thảo ghi trong Thông báo mời thương thảo mà Bên mời thầu không thể liên hệ hoặc nhận được phản</i></p>

	<p><i>hồi từ Nhà thầu, trừ trường hợp bất khả kháng và Bên mời thầu đã nhận được thông báo về bất khả kháng từ Nhà thầu trước thời hạn này.</i></p> <p>c) The Bidder proposes to change the basic contents of the Framework Agreement or/and the main contents and basic contents of the PQ Application without the approval of the Procuring entity.</p> <p><i>Nhà thầu đề xuất thay đổi các nội dung cơ bản của Thỏa thuận khung hoặc/và các nội dung chính, nội dung cơ bản của HSDST mà không được sự chấp thuận của Bên mời thầu.</i></p>
<p>5.19.</p> <p>Publishing Shortlist</p> <p>Công khai Danh sách ngắn</p>	<p>The Procuring entity will send notice of pre-qualification results by post or email to all Bidders participated in pre-qualification and publish the results on the Company's website. Notice of pre-qualification results includes:</p> <p><i>Bên mời thầu sẽ gửi thông báo về kết quả sơ tuyển Danh sách ngắn qua đường bưu điện hoặc email cho tất cả các Nhà thầu tham dự sơ tuyển đồng thời đăng tải lên website Công ty. Nội dung thông báo kết quả sơ tuyển Danh sách ngắn:</i></p> <p>a) Name of the PQD;</p> <p><i>Tên của HSMST;</i></p> <p>b) Shortlist of pre-qualified Bidders;</p> <p><i>Danh sách ngắn của các Nhà thầu trúng sơ tuyển;</i></p> <p>c) Address of the Bidders that passed the pre-qualification;</p> <p><i>Địa chỉ của các Nhà thầu trúng sơ tuyển;</i></p> <p>Within 03 working days from the date of receiving notice of pre-qualification results, if the Bidder that is not pre-qualified has a written request about the reason for not being pre-qualified, within 03 working days from the date the Procuring entity receives the request for explanation from the Bidder, the Procuring entity must send a written reply to the Bidder.</p> <p><i>Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc từ ngày nhận được thông báo về kết quả sơ tuyển Danh sách ngắn, nếu Nhà thầu không được lựa chọn có văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Bên mời thầu nhận được yêu cầu giải thích của Nhà thầu, Bên mời thầu phải có văn bản trả lời gửi cho Nhà thầu.</i></p>

<p>5.20. Signing the Framework Agreement <i>Ký kết Thỏa thuận khung</i></p>	<p>The Bidder must sign the Framework Agreement within the specified time according to the notice of the Procuring entity, except for the force majeure event specified and the Procuring entity has received the notice of force majeure from the Bidder prior to the deadline to complete the signing of the Framework Agreement. Otherwise, such Bidder will be removed from the Shortlist.</p> <p><i>Nhà thầu phải tiến hành ký kết Thỏa thuận khung trong thời gian quy định theo thông báo của Bên mời thầu, trừ trường hợp bất khả kháng và Bên mời thầu đã nhận được thông báo về bất khả kháng từ Nhà thầu trước thời hạn cuối cùng phải hoàn thiện ký kết Thỏa thuận khung. Nếu không, Nhà thầu đó sẽ bị loại khỏi Danh sách ngắn.</i></p>
<p>5.21. No obligation to buy <i>Không hình thành nghĩa vụ mua</i></p>	<p>The signing of the Framework Agreement shall not create any obligation for the Company to purchase coal under the Framework Agreement.</p> <p><i>Việc ký kết Thỏa thuận khung sẽ không hình thành bất kỳ nghĩa vụ nào đối với Công ty trong việc mua than theo Thỏa thuận khung.</i></p>
<p>5.22. Modification of the Framework Agreement <i>Sửa đổi thỏa thuận khung</i></p>	<p>The Framework Agreement may be amended and supplemented as agreed between the Company and the Bidder and such amendment/supplement is reflected by an appendix of the Framework Agreement signed by the legal representatives of the Parties.</p> <p><i>Thỏa thuận khung có thể được sửa đổi, bổ sung theo thống nhất giữa Công ty và Nhà thầu và được thể hiện bằng phụ lục thỏa thuận khung được ký bởi đại diện hợp pháp của các Bên.</i></p>
<p>5.23. Settlement of petitions in pre-qualification <i>Giải quyết kiến nghị trong sơ tuyển Danh sách ngắn</i></p>	<p>When finding that its legitimate rights and interests are affected, the Bidder has the right to submit a petition about issues during the Bidder pre-qualification process and the Bidder's prequalification results to the Company.</p> <p><i>Khi thấy quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị ảnh hưởng, Nhà thầu có quyền gửi đơn kiến nghị về các vấn đề trong quá trình sơ tuyển Danh sách ngắn và kết quả sơ tuyển Danh sách ngắn đến Công ty.</i></p> <p>Address to receive petitions as Section 5.14. <i>Địa chỉ nhận đơn kiến nghị như Mục 5.14.</i></p>

<p>5.24. Right to accept or refuse PQ Application</p> <p><i>Quyền chấp nhận hoặc từ chối HSDST</i></p>	<p>Company has the right to refuse any Bidder, any PQ Application or all Bidders, all PQ Applications and cancel the PQ process at any time without liability to Bidder in the following cases:</p> <p><i>Công ty có quyền từ chối, loại bất kỳ Nhà thầu, bất kỳ HSDST hoặc tất cả Nhà thầu, tất cả HSDST và hủy bỏ quy trình sơ tuyển vào bất kỳ thời gian nào mà không phải chịu trách nhiệm đối với Nhà thầu trong các trường hợp sau đây:</i></p> <p>a) PQ Applications do not meet requirements of PQD; <i>HSDST không đáp ứng được các yêu cầu của HSMST;</i></p> <p>b) Change of the purpose stated in PQD; <i>Thay đổi mục đích đã ghi trong HSMST;</i></p> <p>c) There are fewer than 03 Bidders submitting PQ Application, even after submission deadline extension; <i>Có ít hơn 03 Nhà thầu nộp HSDST, kể cả sau khi Bên mời thầu đã gia hạn thời gian nộp HSMST;</i></p> <p>d) There are fewer than 03 Bidders meeting requirements as required in the PQD; <i>Có ít hơn 03 Nhà thầu đáp ứng yêu cầu của HSMST;</i></p> <p>e) Bidder provides dishonest information in the PQ Application; <i>Nhà thầu cung cấp các thông tin không trung thực trong HSDST;</i></p> <p>f) There is evidence of giving, receiving, brokering bribes, colluding bids, cheating, taking advantage of positions and powers to illegally interfere in the pre-qualification process, leading to falsifying pre-qualification results; <i>Có bằng chứng về việc đưa, nhận, môi giới hối lộ, thông thầu, gian lận, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để can thiệp trái pháp luật vào hoạt động sơ tuyển Danh sách ngắn dẫn đến làm sai lệch kết quả sơ tuyển;</i></p> <p>g) Bidder violates any regulations under the Company's process of purchasing oversea-produced coal by Shortlist method. <i>Nhà thầu vi phạm bất kỳ quy định nào theo quy trình mua than nhập khẩu theo hình thức Đấu thầu lựa chọn nhà cung cấp theo Danh sách ngắn của Công ty.</i></p> <p>h) Other cases at the Company's decision.</p>
---	---

	<p><i>Các trường hợp khác theo quyết định của Công ty.</i></p> <p>Organizations and individuals that violate regulations on Bidder selection will be handled in accordance with law and/or the Company's regulation. If the Bidder is handled for violations during the Company's supplier selection process, it will be considered for inclusion in the list of suppliers that are not allowed to participate in bidding packages issued by the Company.</p> <p><i>Tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về lựa chọn Nhà thầu sẽ bị xử lý theo quy định về xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật và/hoặc quy định của Công ty. Nếu Nhà thầu bị xử lý vi phạm trong quá trình lựa chọn nhà cung cấp của Công ty sẽ bị xem xét đưa vào danh sách cấm tham gia các gói thầu do Công ty ban hành.</i></p>
<p>5.25. Bidder Selection from the Shortlist</p> <p><i>Tổ chức đấu thầu lựa chọn Nhà thầu theo Danh sách ngắn</i></p>	<p>After completing the pre-qualification process, depending on the demand of Company, the Procuring entity will conduct Bidder selection from the Shortlist and send the BD to all the shortlisted Bidders.</p> <p><i>Sau khi hoàn tất quy trình sơ tuyển, tùy thuộc vào nhu cầu của Công ty, Bên mời thầu sẽ tổ chức đấu thầu lựa chọn Nhà thầu theo Danh sách ngắn và gửi HSMT tới tất cả các Nhà thầu có tên trong Danh sách ngắn.</i></p> <p>The BD will include but not limit to the following information:</p> <p><i>HSMT sẽ bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin sau:</i></p> <p>a) Requirements on coal type, quantity, quality, supply schedule, delivery terms, transportation, inspection, payment, etc;</p> <p><i>Yêu cầu về chủng loại than, khối lượng, chất lượng, tiến độ cung cấp, điều kiện giao hàng, điều kiện vận chuyển, giám định, thanh toán...;</i></p> <p>b) Bid preparation time;</p> <p><i>Thời gian chuẩn bị HSDT;</i></p> <p>c) Validity period of bid;</p> <p><i>Hiệu lực của HSDT;</i></p> <p>d) Contract Type;</p> <p><i>Loại hợp đồng;</i></p> <p>e) Draft contract;</p>

	<p><i>Dự thảo hợp đồng;</i></p> <p>f) Bid security: [Required (Specify) or Not required];</p> <p><i>Bảo đảm dự thầu: [Có (ghi cụ thể) hoặc Không yêu cầu];</i></p> <p>g) Bid Evaluation Criteria;</p> <p><i>Các tiêu chí đánh giá HSDT;</i></p> <p>h) Any other relevant information.</p> <p><i>Bất kỳ thông tin liên quan khác.</i></p>
<p>5.26. Change in eligibility, qualification and experience of Bidders</p> <p><i>Thay đổi Tư cách hợp lệ, Năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu</i></p>	<p>Within 03 (three) working days since there is any change in the structure, organization, eligibility, qualification, experience of the Bidder selected to the Shortlist according to the evaluation criteria specified in Chapter II, the Bidder must send relevant information and documents to the Company and must be approved in writing by the Company before the time of signing the Coal Sales and Purchase Contract. This change will result in the Bidder being removed from the Shortlist and unable to continue participating in the bidding package if (i) the qualified and experienced Bidder proposes to associate with the disqualified Bidder or the disqualified Consortium, or any member of the disqualified Consortium, (ii) the change causes the Bidder to no longer meet the criteria set forth in Chapter II. Evaluation Criteria regarding qualifications, experience, or other requirements of the PQD and BD or (iii) may result in a significant decrease in competition at the Company's discretion.</p> <p><i>Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi có bất kỳ thay đổi nào về cơ cấu, tổ chức, tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu được lựa chọn vào Danh sách ngắn theo các tiêu chí đánh giá được quy định trong Chương II, Nhà thầu phải gửi các thông tin, tài liệu liên quan cho Công ty và phải được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty trước thời điểm ký Hợp đồng mua bán than. Việc thay đổi này sẽ dẫn đến Nhà thầu bị loại khỏi Danh sách ngắn và không được tiếp tục tham dự gói thầu nếu (i) Nhà thầu đủ năng lực, kinh nghiệm đề nghị liên kết với Nhà thầu bị loại hoặc Liên danh bị loại, hoặc bất kỳ thành viên nào của Liên danh đã bị loại, (ii) việc thay đổi khiến Nhà thầu không còn đáp ứng đủ tiêu chuẩn được quy định trong Chương II. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực, kinh nghiệm hoặc các điều kiện khác của HSMST, HSMT hoặc (iii) có thể dẫn đến sự sụt</i></p>

	<i>giảm cạnh tranh đáng kể theo quyết định của Công ty.</i>
5.27. Event of force majeure Bất khả kháng	<p>1. Force majeure mentioned in PQD is an event (referred to as Force majeure event) which occurs in an objective manner, unforeseeable and uncontrollable even though the Party affected by the Force majeure Event has taken all necessary measures to remedy and which is a direct cause related to the non-performance or delayed performance of the obligations of each Party set out in this PQD.</p> <p><i>Bất khả kháng đề cập trong HSMST này được hiểu là các sự kiện (gọi là sự kiện Bất khả kháng) xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước và không thể kiểm soát được mặc dù Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện Bất khả kháng đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết để khắc phục, là nguyên nhân trực tiếp liên quan đến việc không thực hiện hoặc thực hiện chậm trễ các nghĩa vụ của từng Bên được quy định tại HSMST này.</i></p> <p>2. The obligation to notify:</p> <p><i>Nghĩa vụ thông báo:</i></p> <p>As soon as the force majeure event is determined, affected Party must notify the other party in accordance with the provisions below:</p> <p><i>Ngay sau khi sự kiện bất khả kháng được xác định, Bên gặp sự kiện Bất khả kháng có nghĩa vụ phải thông báo cho Bên kia theo đúng quy định dưới đây:</i></p> <p>a) clearly state the obligations that the affected party is unable to perform;</p> <p><i>nêu rõ các nghĩa vụ mà Bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện;</i></p> <p>b) fully describe the event of force majeure;</p> <p><i>mô tả đầy đủ sự kiện Bất khả kháng;</i></p> <p>c) estimate the time during which the force majeure will continue;</p> <p><i>ước tính thời gian tiếp diễn của sự kiện Bất khả kháng;</i></p> <p>d) specify the measures proposed to be adopted to remedy or abate damage of force majeure event;</p> <p><i>chỉ rõ các biện pháp được đề xuất thông qua để khắc phục hoặc làm giảm mức độ thiệt hại của sự kiện bất khả kháng;</i></p>

✓

e) Affected Party shall, upon request from the other Party, provide information about impacts arising from force majeure event;

Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện Bất khả kháng phải cung cấp những thông tin về các ảnh hưởng do sự kiện Bất khả kháng theo yêu cầu từ Bên kia;

f) Affected Party must promptly notify the other Party when the force majeure has ceased.

Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện Bất khả kháng phải thông báo ngay cho Bên kia khi sự kiện bất khả kháng đã chấm dứt.

3. Force majeure for the Bidder:

Bất khả kháng đối với Nhà thầu:

a) Only applicable to cases where the Bidder encounters force majeure specified in the PQD: If the Procuring entity receives a valid notice of force majeure of Bidder, the Bidder can not delay performance of obligations more than 05 days from the last date that it must perform its obligations as prescribed.

Chỉ áp dụng đối với các trường hợp Nhà thầu gặp bất khả kháng đã được ghi rõ trong HSMST: thời gian cho phép trì hoãn thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà thầu là 05 ngày kể từ ngày cuối cùng Nhà thầu phải thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định nếu Bên mời thầu nhận được thông báo hợp lệ về bất khả kháng của Nhà thầu.

b) In case the affected Bidder fails to meet the requirements for force majeure events mentioned in this Article and other provisions mentioned in PQD, BD (if any), Bidder will be disqualified and dealt with PQD, Framework Agreement, BD, and the law.

Trong trường hợp Nhà thầu bị ảnh hưởng không đáp ứng được yêu cầu về sự kiện Bất khả kháng nêu tại Điều này và các quy định khác nêu tại HSMST, HSMT (nếu có), Nhà thầu sẽ bị loại và bị xử lý theo quy định tại HSMST, Thỏa thuận khung, HSMT và quy định pháp luật.

4. Force majeure for the Procuring entity:

Bất khả kháng đối với Bên mời thầu:

a) In any case, if the Procuring entity encounters force majeure: the permissible time for delaying the performance of its obligations is until the force majeure

ends but not exceeding 20 days from the last time that the Procuring entity must perform its obligations as prescribed or a reasonable time, depending on the specific case.

Trong mọi trường hợp nếu Bên mời thầu gặp bất khả kháng: thời gian cho phép trì hoãn thực hiện các nghĩa vụ của mình là cho đến khi bất khả kháng kết thúc nhưng không quá 20 ngày kể từ thời điểm cuối cùng Bên mời thầu phải thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định hoặc một thời gian hợp lý, tùy từng trường hợp cụ thể.

- b) In this case, the Bidder has the right to continue or not continue to participate in the Bidder selection process of the Company after the expiration of the time limit for performing the obligations of the Procuring entity; however, the Bidder shall notify the Procuring entity in writing of its decision to not continue participating within 24 hours of the expiration of Procuring entity's permitted period to perform its obligation.

Trong trường hợp này, Nhà thầu có quyền tiếp tục hoặc không tiếp tục tham gia vào quy trình lựa chọn nhà thầu của Công ty sau khi hết thời hạn thực hiện nghĩa vụ của Bên mời thầu; tuy nhiên, Nhà thầu phải thông báo bằng văn bản cho Bên mời thầu nếu không tiếp tục tham gia trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm hết thời hạn thực hiện nghĩa vụ của Bên mời thầu.

- c) Cancellation of Bidder selection due to force majeure:

Hủy bỏ lựa chọn nhà thầu do bất khả kháng:

- (i) In case more than 20 days or a reasonable time, according to the decision of the competent person, but the Procuring entity has not continued to perform its obligations, the Bidder selection process shall be considered canceled;

Trường hợp quá 20 ngày hoặc một thời gian hợp lý theo quyết định của người có thẩm quyền, mà Bên mời thầu vẫn chưa tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình thì quy trình lựa chọn nhà thầu coi như bị hủy bỏ;

- (ii) The Procuring entity may also announce the cancellation of the Bidder selection process if it determines that force majeure affects the objective, scope, and schedule of the initial coal supply.

Bên mời thầu cũng có thể tuyên bố hủy bỏ quy trình lựa chọn nhà thầu nếu xác định bất khả kháng ảnh hưởng tới mục tiêu, phạm vi, tiến độ cung cấp than ban đầu.

	<p>When canceling the selection of Bidder as prescribed in this Article, the Procuring entity shall not bear any responsibility to the Bidder.</p> <p><i>Khi hủy bỏ lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Điều này, Bên mời thầu không phải chịu bất cứ trách nhiệm gì đối với Nhà thầu.</i></p> <p>5. Force majeure stipulated in this Section applies only to the pre-qualification process and the bidder selection from the Shortlist, not to the contract performance. For the contract performance phase, force majeure cases will be specified in the Framework Agreement, Draft Contract and agreed upon by the two parties through Contract negotiation.</p> <p><i>Trường hợp bất khả kháng quy định tại Mục này chỉ áp dụng cho giai đoạn sơ tuyển và giai đoạn đấu thầu lựa chọn nhà thầu theo Danh sách ngắn, không áp dụng đối với giai đoạn thực hiện hợp đồng. Đối với giai đoạn thực hiện hợp đồng, các trường hợp bất khả kháng sẽ được quy định cụ thể trong Thỏa thuận khung, Dự thảo hợp đồng và được hai bên thống nhất thông qua thương thảo Hợp đồng.</i></p>
<p>5.28. Notice Thông báo</p>	<p>Notices sent in accordance with the PQD and notices sent during the evaluation process of the Bidder under the PQD are deemed to be received by the receiving party on (a) the date of the courier's confirmation of delivery completion, if delivered by post; (b) the date of delivery on the minutes of handover, if delivered by hand; (c) the date of successful faxing by confirmation of fax system, if sent by fax; or (d) the date that email was successfully sent, if sent by email.</p> <p><i>Thông báo gửi theo quy định tại HSMST và quá trình đánh giá Nhà thầu theo HSMST được coi là đã nhận bởi bên nhận vào (a) ngày có xác nhận đã giao người nhận của hãng chuyển phát, nếu chuyển phát qua đường bưu điện; (b) ngày giao nhận trên biên bản giao nhận, nếu giao tận tay; (c) ngày xác nhận của hệ thống fax về việc fax thành công, nếu gửi bằng fax; hoặc (d) ngày theo xác nhận của email về việc email thành công, nếu gửi bằng email.</i></p>
<p>5.29. Applicable Law Luật áp dụng</p>	<p>The applicable law in the Bidder selection process is Vietnamese law.</p> <p><i>Luật áp dụng trong quá trình lựa chọn nhà thầu cung cấp than là pháp luật Việt Nam.</i></p>

CHAPTER II. EVALUATION CRITERIA/ CHƯƠNG II. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

Section 1. Examination and Evaluation of the validity of the PQ Application/Mục 1. Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của HSDST

1.1. Examination of the PQ Application/ Kiểm tra HSDST

Procuring entity shall check the validity of the PQ Application, including:

Bên mời thầu sẽ kiểm tra tính hợp lệ của HSDST bao gồm:

- a) Check the number of originals and copies of PQ Application specified in Section 5.9 ITB;

Kiểm tra số lượng bản gốc, bản sao HSDST quy định tại Mục 5.9 CDNT;

- b) Check out the components of the original PQ Application, including:

Kiểm tra các thành phần của bản gốc HSDST, bao gồm:

- Letter of PQ Application according to Section 5.2 ITB;
Đơn dự sơ tuyển theo quy định tại Mục 5.2 CDNT;
- Documents proving the eligibility of signatory in Letter of PQ Application; power of attorney to sign the Letter of PQ Application (if any) as prescribed in Section 5.2 ITB;

Các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của người ký đơn dự sơ tuyển; giấy ủy quyền ký đơn dự sơ tuyển (nếu có) theo quy định tại Mục 5.2 CDNT;

- Consortium Agreement (if any) according to Section 5.1 ITB;
Thỏa thuận liên danh (nếu có) theo quy định tại Mục 5.1 CDNT;
- Documents evidencing the eligibility of Bidder and proof of Bidder's qualifications and experience according to Section 5.1 ITB.

Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu theo quy định tại Mục 5.1 CDNT.

- c) Check the consistency of content between the original and the copy for the PQ Application evaluation process.

Kiểm tra sự thống nhất nội dung giữa bản gốc và bản sao để phục vụ quá trình đánh giá HSDST.

1.2. Evaluation of the validity of the PQ Application:

Đánh giá tính hợp lệ của HSDST:

PQ Application is considered valid when all of the following requirements are met:

HSDST được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

- a) Having original PQ Application with all of its components as specified in Section 5.1 ITB;

Có bản gốc HSDST gồm đầy đủ các thành phần theo quy định tại Mục 5.1 CDNT;

- b) Having a Letter of PQ Application which is prepared in the same form as in the PQD and meets the requirements in Section 5.2 ITB;

Có Đơn dự sơ tuyển được lập theo mẫu quy định tại HSMST và đáp ứng yêu cầu tại Mục 5.2 CDNT;

- c) Duration of Framework Agreement as stated in Letter of PQ Application: In 2025;
Thời hạn hiệu lực của Thỏa thuận khung được nêu trong Đơn dự sơ tuyển: Trong năm 2025;

- d) Validity period of PQ Application is: at least 120 days from the date of submission deadline of PQ Application;

Thời hạn hiệu lực của HSDST là: tối thiểu 120 ngày kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp HSDST;

- e) Bidder is not listed on more than one PQ Application as the primary Bidder (single Bidder or a member of a Consortium);

Nhà thầu không có tên trong nhiều HSDST với tư cách là Nhà thầu chính (Nhà thầu độc lập hoặc thành viên của Liên danh);

- f) Consortium Agreement is wet signed and sealed (if any) by the legal representative of each consortium member and Consortium Agreement must clearly state specific work contents and estimated percentage of quantity and value assumed by each consortium member. The Consortium Agreement must be made according to Form No. 03 Chapter III - Pre-qualification Forms.

Thỏa thuận Liên danh được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có) và trong thỏa thuận liên danh phải nêu rõ nội dung công việc cụ thể và tỷ lệ khối lượng và giá trị đảm nhận ước tính mà từng thành viên trong liên danh sẽ thực hiện. Thỏa thuận Liên danh phải thực hiện theo Mẫu số 03 Chương III - Biểu mẫu dự sơ tuyển;

- g) Bidder guarantees the eligibility under Section 2 Chapter II - Evaluation criteria;

Nhà thầu đảm bảo tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 2 Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá.

Bidders with valid PQ Application will be considered for evaluation in the next step in Section 3 – Requirements on qualification and experience of the Bidder in Chapter II - Evaluation criteria;

Nhà thầu có HSDST hợp lệ sẽ được xem xét đánh giá trong bước tiếp theo tại Mục 3. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu tại Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá.

For avoidance of doubt, Bidder must satisfy all validity criteria. Bidder's failure to comply with any requirements in the validity criteria will result in the disqualification of PQ Application and PQ Application will not be evaluated in the next steps.

Để tránh nghi ngờ, Nhà thầu phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí đánh giá tính hợp lệ. Nhà thầu không đáp ứng bất kỳ yêu cầu nào trong các tiêu chí đánh giá tính hợp lệ sẽ dẫn đến việc loại HSDST và HSDST sẽ không được đánh giá trong các bước tiếp theo.

Section 2. Eligibility of Bidder/Mục 2. Tư cách hợp lệ của Nhà thầu

Bidders are considered eligible when they fully satisfy the following conditions:

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Bidder has an Enterprise Registration Certificate, Establishment Decision or equivalent document issued by a competent authority in the country where the Bidder registers its business or operates.

Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia nơi Nhà thầu đăng ký kinh doanh, hoạt động cấp.

2. Bidder is independent financial accounting.

Hạch toán tài chính độc lập.

3. Bidder is not in the process of dissolution or has its business registration revoked or is not in the state of insolvency under the law of bankruptcy.

Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản.

4. Bidder or consortium members (in case Bidder is a consortium) are not in the list of the Bidders that are not allowed to participate in the supplier selection process of Vietnam National Coal and Mineral Industries Holding Corporation Limited, of the Procuring entity and its subsidiaries.

Nhà thầu hoặc thành viên liên danh (trong trường hợp là nhà thầu liên danh) không có tên trong danh sách các nhà cung cấp bị cấm tham gia quá trình lựa chọn nhà cung cấp của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, của Bên mời thầu và các đơn vị trực thuộc của Bên mời thầu.

5. In case of Consortium, the Consortium must satisfy all of conditions below:

Trong trường hợp Nhà thầu liên danh, Liên danh phải đáp ứng tất cả các điều kiện dưới đây:

- The number of members in Consortium shall not exceed two (02) members;
Số lượng thành viên trong Liên danh không quá hai (02) thành viên.
- All members shall be jointly and severally liable for execution of the entire package and contract;

Tất cả các thành viên phải chịu trách nhiệm liên đới và riêng rẽ trong việc thực hiện toàn bộ gói thầu và hợp đồng.

- The head member of Consortium shall be responsible for supplying at least 50% of

the supplied coal quantity as required by the package and filling this percentage in Column E of Consortium Agreement and responsible for performing at least 50% of the total offer price and filling this percentage in Column D of Consortium Agreement.

Thành viên đứng đầu của Liên danh sẽ chịu trách nhiệm cung cấp tối thiểu 50% khối lượng than được cung cấp theo yêu cầu của gói thầu và điền vào tỷ lệ này trong Cột E của Thỏa thuận Liên danh và chịu trách nhiệm thực hiện ít nhất 50% tổng giá cung cấp và điền vào tỷ lệ này trong Cột D của Thỏa thuận Liên danh.

✍

Section 3. Requirements on qualification and experience of the Bidder/Mục 3. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu

For a Consortium, qualification and experience shall be determined by the overall qualification and experience of the consortium members, provided that each member of the Consortium meets the requirements on qualification and experience for their assigned part(s) of work in the Consortium. If any member of the Consortium does not meet the requirements on qualifications and experience, the Consortium shall be considered as not meeting the requirements. The evaluation of Bidder's qualifications and experience shall be conducted according to the evaluation criteria prescribed below. The Bidder is considered as having sufficient qualification and experience when satisfying all evaluation criteria.

Đối với Nhà thầu liên danh thì năng lực, kinh nghiệm được xác định bằng tổng năng lực, kinh nghiệm của các thành viên liên danh song phải bảo đảm từng thành viên liên danh đáp ứng năng lực, kinh nghiệm đối với phần việc mà thành viên đó đảm nhận trong liên danh. Nếu bất kỳ thành viên nào trong liên danh không đáp ứng về năng lực, kinh nghiệm thì Nhà thầu liên danh được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu. Việc đánh giá năng lực và kinh nghiệm của Nhà thầu được thực hiện theo Bảng tiêu chuẩn dưới đây. Nhà thầu đủ năng lực và kinh nghiệm khi đáp ứng tất cả các tiêu chí sau đây:

✓

EVALUATION TABLE OF QUALIFICATIONS AND EXPERIENCE

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM

Criteria/Tiêu chí			Requirement/Yêu cầu			Required document/ Tài liệu cần nộp
No Số	Description Mô tả	Requirement Yêu cầu	Single Bidder Nhà thầu độc lập	Consortium/ Nhà thầu Liên danh All members combined Tổng các thành viên liên danh	Each member Từng thành viên liên danh	
1.	History of failure to complete Contracts due to the fault of the Bidder <i>Lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của Nhà thầu</i>	From January 01 st 2021 to the submission deadline of PQ Application, the Bidder has no incomplete goods supply contract due to the fault of the Bidder. <i>Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến thời điểm hết hạn nộp HSDST, Nhà thầu không có hợp đồng cung cấp hàng hoá không hoàn thành do lỗi của Nhà thầu</i>	Satisfied <i>Phải thỏa mãn yêu cầu này</i>	Not applicable <i>Không áp dụng</i>	Satisfied <i>Phải thỏa mãn yêu cầu này</i>	Form No.05 <i>Mẫu số 05</i>
2.	Financial capacity/ Năng lực tài chính: For evaluation purposes, the financial indicators of the Bidder in a currency other than USD will be converted into USD. In such case, the Bidder must provide the copy of its financial statements audited by the competent authority and converted into USD; or the Bidder must provide Form No. 06: Financial situation of Bidder in the currency of the financial statements along with a table of the same financial figures converted into USD using the exchange rate on the last day of the fiscal year, announced by the State Bank in the country where the Bidder's business is registered (this exchange rate must be shown clearly in the conversion table). <i>Nhằm mục đích đánh giá, các chỉ tiêu về tài chính của Nhà thầu sử dụng đơn vị tiền tệ không phải là USD sẽ được quy đổi sang USD. Khi đó, Nhà thầu phải cung cấp bản sao báo cáo tài chính chuyển đổi sang USD đã được kiểm toán bởi cơ quan có thẩm quyền hoặc Nhà thầu phải nộp Mẫu số 06. Tình hình tài chính của Nhà thầu theo đơn vị tiền tệ của Báo cáo tài chính kèm theo bảng quy đổi sang USD sử dụng tỷ giá do Ngân hàng nhà nước tại quốc gia nơi Nhà thầu đăng ký kinh doanh công bố vào ngày kết thúc năm tài chính làm</i>					

Criteria/Tiêu chí			Requirement/Yêu cầu			Required document/ Tài liệu cần nộp
No Số	Description Mô tả	Requirement Yêu cầu	Single Bidder Nhà thầu độc lập	Consortium/ Nhà thầu Liên danh All members combined Tổng các thành viên liên danh	Each member Từng thành viên liên danh	
<p>tỷ giá quy đổi (tỷ giá này phải được ghi rõ trên bảng quy đổi).</p> <p>If the Bidder does not provide its USD-converted financial statements or USD-converted table along with Form No. 06: Financial situation of Bidder as stipulated above, the Procuring entity shall convert the financial figures in the financial statements into USD. The exchange rate is based on that of the State Bank of Vietnam announced at the end of fiscal year (the currency on the Bidder's financial report shall be converted into VND at the cross exchange rate, thereafter converted from VND to USD at the central exchange rate). In case the State Bank of Vietnam does not publish the cross exchange rate of the currency on the Bidder's financial statements, the Procuring entity shall request the Bidder to provide the exchange rate of the currency on the Bidder's financial report into USD, announced by the State Bank in the country where the Bidder registered its business, at the end of the fiscal year as the conversion exchange rate.</p> <p>Trường hợp Nhà thầu không nộp bản sao báo cáo tài chính đã chuyển đổi từ nguyên tệ sang USD hoặc bảng quy đổi sang USD kèm theo Mẫu số 06. Tình hình tài chính của Nhà thầu như quy định trên đây, Bên mời thầu sẽ thực hiện việc chuyển đổi đồng tiền trong báo cáo tài chính sang USD. Tỷ giá quy đổi theo tỷ giá do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại ngày kết thúc năm tài chính (quy đổi từ đồng tiền trên báo cáo tài chính của Nhà thầu sang VND theo tỷ giá chéo, sau đó quy đổi từ VND sang USD theo tỷ giá trung tâm). Trường hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không công bố tỷ giá chéo của đồng tiền trên báo cáo tài chính của Nhà thầu, Bên mời thầu sẽ yêu cầu Nhà thầu cung cấp tỷ giá quy đổi của đồng tiền trên báo cáo tài chính của Nhà thầu sang USD do Ngân hàng nhà nước tại quốc gia nơi Nhà thầu đăng ký kinh doanh công bố vào ngày kết thúc năm tài chính làm tỷ giá quy đổi.</p>						
2.1	Financial performance <i>Kết quả hoạt động tài chính</i>	The audited financial statements in the 03 closest years prior to the submission deadline of PQ Application shall be submitted to prove the healthy financial performance of the Bidder. <i>Nộp báo cáo tài chính đã được kiểm toán của</i>	Satisfied <i>Phải thỏa mãn yêu cầu này</i>	Not applicable <i>Không áp dụng</i>	Satisfied <i>Phải thỏa mãn yêu cầu này</i>	Form No.06 <i>Mẫu số 06</i>

Criteria/Tiêu chí			Requirement/Yêu cầu			Required document/ Tài liệu cần nộp
No Số	Description Mô tả	Requirement Yêu cầu	Single Bidder Nhà thầu độc lập	Consortium/ Nhà thầu Liên danh		
				All members combined Tổng các thành viên liên danh	Each member Từng thành viên liên danh	
		<p>03 năm tài chính gần nhất trước thời điểm hết hạn nộp HSDST để cung cấp thông tin chứng minh tài chính lành mạnh của Nhà thầu.</p> <p>Net asset value of Bidder in the closest fiscal year prior to the submission deadline of PQ Application shall be positive.</p> <p>Giá trị tài sản ròng của Nhà thầu trong năm tài chính gần nhất so với thời điểm hết hạn nộp HSDST phải là dương.</p> <p>(Net asset value = Total assets – Total Liabilities).</p> <p>(Giá trị tài sản ròng = Tổng tài sản – Tổng nợ)</p>				
2.2	<p>Average annual revenue from production and business activities</p> <p><i>Doanh thu trung bình hàng năm từ hoạt động sản xuất, kinh doanh</i></p>	<p>Average annual revenue from production and business activities (excluding VAT) in the 03 closest fiscal years prior to the submission deadline of PQ Application is at least 63,968,175 USD.</p> <p><i>Doanh thu trung bình hàng năm từ hoạt động sản xuất kinh doanh (không bao gồm thuế VAT) trong 03 năm tài chính gần nhất trước thời</i></p>	<p>Satisfied</p> <p><i>Phải thỏa mãn yêu cầu này</i></p>	<p>Satisfied</p> <p><i>Phải thỏa mãn yêu cầu này</i></p>	<p>Not applicable</p> <p><i>Không áp dụng</i></p>	<p>Form No 06</p> <p><i>Mẫu số 06</i></p>

Criteria/Tiêu chí			Requirement/Yêu cầu			Required document/ Tài liệu cần nộp
No Số	Description Mô tả	Requirement Yêu cầu	Single Bidder Nhà thầu độc lập	Consortium/ Nhà thầu Liên danh		
				All members combined Tổng các thành viên liên danh	Each member Từng thành viên liên danh	
		điểm hết hạn nộp HSDST tối thiểu là 63.968.175 USD.				
3.						
3.1.	Experience in supplying similar goods (Applicable to Bidders that are not producers of goods in the PQD and the packages) Kinh nghiệm cung cấp hàng hóa tương tự (Áp dụng đối với Nhà thầu không phải là nhà sản xuất ra hàng hóa thuộc HSMST này và các gói thầu)	<p>Bidders have successfully supplied at least 01 similar contract⁽¹⁾ from 1st January 2021 to the submission deadline of PQ Application, in which the minimum performed value of each contract is 29,851,815 USD⁽²⁾.</p> <p>Nhà thầu đã cung cấp thành công tối thiểu là 01 hợp đồng tương tự⁽¹⁾ từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến thời điểm hết hạn nộp HSMST với quy mô (giá trị) đã thực hiện tối thiểu của mỗi hợp đồng là 29.851.815 USD⁽²⁾.</p> <p>The Bidder must submit a copy of the following documents to prove Bidder's coal supply experience:</p> <p>Nhà thầu phải nộp bản sao các tài liệu sau đây để chứng minh kinh nghiệm cung cấp than của Nhà thầu:</p>	Satisfied Phải thỏa mãn yêu cầu này	Satisfied Phải thỏa mãn yêu cầu này	<p>Satisfied (in proportion to the % of coal quantity supplied as specified in Consortium Agreement)</p> <p>Phải thỏa mãn yêu cầu này (tương đương với tỷ lệ % khối lượng than cung cấp theo quy định tại Thỏa thuận Liên danh)</p>	Form No.07 (a) Mẫu số 07 (a)

Criteria/Tiêu chí			Requirement/Yêu cầu			Required document/ Tài liệu cần nộp
No Số	Description Mô tả	Requirement Yêu cầu	Single Bidder Nhà thầu độc lập	Consortium/ Nhà thầu Liên danh		
				All members combined Tổng các thành viên liên danh	Each member Từng thành viên liên danh	
		<ul style="list-style-type: none"> - Coal import and export contract, which shows the Bidder as the Seller; <i>Hợp đồng xuất nhập khẩu than, trong đó thể hiện Nhà thầu là Người bán;</i> - Bill of Lading or equivalent documents that prove the transportation booking or self transportation (if terms of delivery show that the Seller is the charterer/transporter); <i>Vận tải đơn hoặc tài liệu tương đương chứng minh việc thuê vận chuyển/tự vận chuyển (nếu điều khoản giao hàng thể hiện Người bán là người thuê vận chuyển/người vận chuyển);</i> - Certificate of Origin of the shipments; <i>Chứng thư xuất xứ của lô hàng;</i> - Certificate of analysis of the shipments; <i>Chứng thư chất lượng của lô hàng;</i> - Commercial invoice; <i>Hóa đơn thương mại;</i> 				

Criteria/Tiêu chí			Requirement/Yêu cầu			Required document/ Tài liệu cần nộp
No Số	Description Mô tả	Requirement Yêu cầu	Single Bidder Nhà thầu độc lập	Consortium/ Nhà thầu Liên danh		
				All members combined Tổng các thành viên liên danh	Each member Từng thành viên liên danh	
		- Pro forma invoice (if any). <i>Hóa đơn tạm tính (nếu có).</i>				
3.2.	Coal production capacity (Applicable to the Bidder that are producers of goods in the PQD and the packages) <i>Năng lực sản xuất than (Áp dụng đối với Nhà thầu là nhà sản xuất ra hàng hóa thuộc HSMST này và các gói thầu)</i>	Bidder shall provide documents proving the capacity to produce goods similar in nature to the goods in the PQD and bidding packages ⁽³⁾ that satisfy the following requirements: <i>Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh năng lực sản xuất hàng hóa tương tự về tính chất với hàng hóa thuộc HSMST này và các gói thầu⁽³⁾ đáp ứng yêu cầu như sau:</i> - Production capacity: <i>Năng lực sản xuất:</i> + The minimum design capacity of the mining and production line: 150,000 metric tons/month; <i>Công suất thiết kế của dây chuyền khai thác và sản xuất đạt tối thiểu: 150.000 tấn/01 tháng;</i> Or/Hoặc: + The highest mining output of a month in 05	Satisfied <i>Phải thỏa mãn yêu cầu này</i>	Satisfied <i>Phải thỏa mãn yêu cầu này</i>	Satisfied (in proportion to the % of coal quantity supplied as specified in Consortium Agreement) <i>Phải thỏa mãn yêu cầu này (tương đương với tỷ lệ % khối lượng than cung cấp theo quy định tại Thỏa thuận Liên danh)</i>	Form No.07 (b) <i>Mẫu số 07 (b)</i>

Criteria/Tiêu chí			Requirement/Yêu cầu			Required document/ Tài liệu cần nộp
No Số	Description Mô tả	Requirement Yêu cầu	Single Bidder Nhà thầu độc lập	Consortium/ Nhà thầu Liên danh All members combined Tổng các thành viên liên danh	Each member Từng thành viên liên danh	
		<p>closest years prior to the submission deadline of PQ Application (from 1st November 2019 to 31st October 2024) reaches a minimum of: 150,000 metric tons.</p> <p><i>Sản lượng sản xuất cao nhất của 01 tháng trong vòng 05 năm gần nhất tính đến thời điểm hết hạn nộp HSDST (từ 01/11/2019 đến 31/10/2024) đạt tối thiểu: 150.000 tấn.</i></p> <p>- Permitted mining time: At least until 31st December 2025.</p> <p><i>Thời hạn được phép khai thác: Tối thiểu đến ngày 31/12/2025.</i></p> <p>- Remaining reserve: At least 450,000 metric tons.</p> <p><i>Trữ lượng còn lại: Tối thiểu 450.000 tấn.</i></p> <p>The Bidder must submit the following documents to prove Bidder's coal production capacity:</p> <p><i>Nhà thầu phải nộp các tài liệu sau đây để chứng minh năng lực sản xuất:</i></p>				

Criteria/Tiêu chí			Requirement/Yêu cầu			Required document/ Tài liệu cần nộp
No Số	Description Mô tả	Requirement Yêu cầu	Single Bidder Nhà thầu độc lập	Consortium/ Nhà thầu Liên danh		
				All members combined Tổng các thành viên liên danh	Each member Từng thành viên liên danh	
		<p>- Copies of documents proving the Bidder's ownership/mining rights. <i>Bản sao tài liệu chứng minh quyền sở hữu/quyền khai thác mỏ của Nhà thầu.</i></p> <p>- Copies of documents proving “The design capacity of the mining and production line” or “The highest mining output of a month in 05 closest years prior to the submission deadline of PQ Application”: Bidder can use documents such as invoices, inventory list, etc. to prove mining output in a month; or use documents proving the design capacity of the mining and production line to prove the design capacity. <i>Bản sao tài liệu chứng minh “Công suất thiết kế của dây chuyền khai thác và sản xuất” hoặc “Sản lượng sản xuất cao nhất của 01 tháng trong vòng 05 năm gần nhất tính đến thời điểm hết hạn nộp HSDST”: Nhà thầu có thể sử dụng các tài liệu như hoá đơn bán hàng, số lượng hàng tồn kho, ... để chứng minh sản lượng đã sản xuất trong một tháng; sử dụng tài liệu chứng minh công suất thiết kế của dây chuyền</i></p>				

Criteria/Tiêu chí			Requirement/Yêu cầu			Required document/ Tài liệu cần nộp
No Số	Description Mô tả	Requirement Yêu cầu	Single Bidder Nhà thầu độc lập	Consortium/ Nhà thầu Liên danh		
				All members combined Tổng các thành viên liên danh	Each member Từng thành viên liên danh	
		<i>khai thác và sản xuất để chứng minh công suất thiết kế.</i>				

In case the Bidder is both a producer and a trader (part of the goods supplied by the Bidder is produced by the Bidder, the remaining part is purchased by the Bidder from other producers or suppliers to supply for bidding packages), in addition to declaring production capacity according to Section 3.2, the Bidder must also declare experience in performing similar contracts according to Section 3.1 above. The evaluation of the Bidder's experience will be made on the basis of the contract for the supply of similar goods (corresponding to the part of the goods purchased by the Bidder from other producers or suppliers) and the production capacity of the Bidder (corresponding to the part of goods that the Bidder produces).

Trường hợp Nhà thầu vừa sản xuất, vừa cung cấp (một phần hàng hóa do Nhà thầu cung cấp là do Nhà thầu sản xuất, phần hàng hóa còn lại do Nhà thầu mua từ nhà sản xuất, nhà cung cấp khác để cung cấp cho các gói thầu), thì ngoài kê khai về năng lực sản xuất theo Mục 3.2, Nhà thầu còn phải kê khai về kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự theo Mục 3.1 trên đây. Việc đánh giá kinh nghiệm của Nhà thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở hợp đồng cung cấp hàng hóa tương tự (tương ứng với phần hàng hóa mà Nhà thầu mua từ nhà sản xuất, cung cấp khác) và năng lực sản xuất của Nhà thầu (tương ứng với phần hàng hóa mà Nhà thầu tự sản xuất).

Notes/Ghi chú:

(1) Similar Contract shall:

Hợp đồng tương tự cần thỏa mãn:

X

- Be a contract for the supply of goods that meet either of these two criteria: (i) be coal (whether or not pulverised, but not agglomerated, including: anthracite, bituminous coal (coking coal, other), other coal) or briquettes, ovoids and similar solid fuels manufactured from coal; (ii) have the same Chapter code and Group code (corresponding to the first 4 digits of the code) in the HS (HS - Harmonized Commodity Description and Coding System) according to the Goods Classification System issued by the World Customs Organization WCO (collectively referred to as HS code). The goods of this PQD and the bidding packages is goods with HS code with the first 4 digits being 2701).

Hợp đồng có tính chất tương tự: là hợp đồng cung cấp hàng hóa đáp ứng 1 trong 2 tiêu chí sau: (i) là các chủng loại than đá (đã hoặc chưa nghiền thành bột nhưng chưa đóng bánh, bao gồm: than anthracite, than bi-tum (than để luyện cốc, than khác), than đá loại khác), than bánh, than quả bàng và nhiên liệu rắn tương tự sản xuất từ than đá; (ii) có cùng mã Chương, mã Nhóm (tương ứng với 4 số đầu tiên của bộ mã) trong Hệ thống hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa (HS – Harmonized Commodity Description and Coding System) theo Hệ thống phân loại hàng hóa do Tổ chức Hải quan thế giới WCO phát hành (gọi chung là mã HS). Đối với hàng hóa của HSMST này và các gói thầu là hàng hóa có mã HS với 4 số đầu tương ứng là 2701).

- Be a type of coal import and export contract in which the Bidder is the Seller of goods and the goods (coal) are exported from one country to another country for delivery to the Buyer of the contract (excluding sales contracts where goods are traded within the territory of a country).

Là loại hợp đồng xuất nhập khẩu than trong đó Nhà thầu là Người bán hàng và hàng hóa (than) được xuất khẩu từ một quốc gia này sang quốc gia khác để giao cho Người mua của hợp đồng (không bao gồm các hợp đồng mua bán mà hàng hóa được mua bán trong phạm vi lãnh thổ của một quốc gia).

(2) If the currency of the similar contract is not USD, Bidder must convert it into USD using the exchange rate on the contract signing date announced by the State Bank in the country where Bidder's business is registered (exchange rate must be clearly stated). If the Bidder does not make USD conversion, the Procuring entity will convert the value of Bidder's similar contract to USD using the exchange rate on the contract signing date announced by the State Bank of Vietnam (convert from the currency of payment on Bidder's contract to VND using the cross exchange rate, then convert from VND to USD using the central exchange rate). In case the State Bank of Vietnam does not announce the cross exchange rate for the currency of the similar contract, the Procuring entity will request Bidder to provide the exchange rate to convert the currency of the similar contract into USD on contract signing date announced by the State Bank of the country where the Bidder's business is registered and use it as the conversion rate.

Trường hợp đồng tiền thanh toán của hợp đồng tương tự không phải là USD thì nhà thầu phải quy đổi về USD theo tỷ giá do Ngân hàng nhà nước tại quốc gia nơi Nhà thầu đăng ký kinh doanh công bố vào ngày ký hợp đồng tương tự đó (ghi rõ tỷ giá quy đổi).

Trường hợp nhà thầu không tiến hành quy đổi sang USD, Bên mời thầu sẽ thực hiện việc quy đổi giá trị hợp đồng tương tự của nhà thầu sang USD theo tỷ giá do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại ngày ký hợp đồng tương tự đó (quy đổi từ đồng tiền thanh toán trên hợp đồng của Nhà thầu sang VND theo tỷ giá chéo, sau đó quy đổi từ VND sang USD theo tỷ giá trung tâm). Trường hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không công bố tỷ giá chéo của đồng tiền thanh toán của hợp đồng tương tự, Bên mời thầu sẽ yêu cầu Nhà thầu cung cấp tỷ giá quy đổi của đồng tiền thanh toán của hợp đồng tương tự sang USD do Ngân hàng nhà nước tại quốc gia nơi Nhà thầu đăng ký kinh doanh công bố vào ngày ký hợp đồng tương tự đó làm tỷ giá quy đổi.

(3) Goods similar in nature to goods in this PQD and bidding packages: Goods that meet either of these two criteria: (i) be coal (whether or not pulverised, but not agglomerated, including: anthracite, bituminous coal (coking coal, other), other coal) or briquettes, ovoids and similar solid fuels manufactured from coal; (ii) have HS code with the first 4 digits being 2701.

Hàng hóa tương tự về tính chất với hàng hóa thuộc HSMST này và các gói thầu: Là hàng hóa đáp ứng 1 trong 2 tiêu chí sau: (i) là các chủng loại than đá (đã hoặc chưa nghiền thành bột nhưng chưa đóng bánh, bao gồm: than anthracite, than bi-tum (than để luyện cốc, than khác), than đá loại khác), than bánh, than quả bàng và nhiên liệu rắn tương tự sản xuất từ than đá; (ii) có mã HS với 4 số đầu tương ứng là 2701.

✕